

Số: /QĐ-UBND

Lạng Sơn, ngày tháng 9 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc phê duyệt quyết toán vốn đầu tư dự án Hệ thống cấp nước
sinh hoạt liên xã Cường Lợi và thị trấn Nông trường Thái Bình,
huyện Đình Lập, tỉnh Lạng Sơn**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 10/12/2025;

Căn cứ Luật Quản lý, sử dụng tài sản công ngày 21/6/2017; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán, Luật Kế toán, Luật Kiểm toán độc lập, Luật Ngân sách nhà nước, Luật Quản lý, sử dụng tài sản công, Luật Quản lý thuế, Luật Thuế thu nhập cá nhân, Luật Dự trữ quốc gia, Luật Xử lý vi phạm hành chính ngày 29/11/2024;

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 29/11/2024, được sửa đổi, bổ sung một số điều tại Luật số 90/2025/QH15;

Căn cứ Nghị định số 206/2026/NĐ-CP ngày 15/6/2026 của Chính phủ quy định chi tiết về quản lý chi phí đầu tư xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 193/2026/NĐ-CP ngày 01/6/2026 của Chính phủ quy định về quyết toán vốn đầu tư dự án;

Căn cứ Thông tư số 73/2026/TT-BTC ngày 25/6/2026 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định về hệ thống mẫu biểu sử dụng trong công tác quyết toán vốn đầu tư dự án;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài chính tại Báo cáo kết quả thẩm tra và đề nghị phê duyệt quyết toán vốn đầu tư dự án số 873/BC-STC ngày 27/8/2026.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt quyết toán vốn đầu tư dự án

1. Tên dự án: Hệ thống cấp nước sinh hoạt liên xã Cường Lợi và thị trấn Nông trường Thái Bình, huyện Đình Lập, tỉnh Lạng Sơn (nay là xã Châu Sơn và xã Thái Bình, tỉnh Lạng Sơn).

2. Chủ đầu tư: Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng tỉnh Lạng Sơn.

3. Địa điểm xây dựng: xã Cường Lợi và thị trấn Nông trường Thái Bình, huyện Đình Lập, tỉnh Lạng Sơn (nay là xã Châu Sơn và xã Thái Bình, tỉnh Lạng Sơn).

4. Thời gian khởi công: tháng 01/2021; thời gian hoàn thành: tháng 11/2022.

Điều 2. Kết quả đầu tư

1. Chi phí đầu tư

Đơn vị tính: đồng

Số TT	Nội dung	Tổng mức đầu tư được duyệt	Giá trị quyết toán được phê duyệt
Tổng số		27.724.018.084	25.429.367.000
1	Bồi thường, HT&TĐC:	305.100.000	142.038.000
2	Xây dựng:	17.638.270.959	16.803.828.000
3	Thiết bị:	6.297.191.600	5.635.834.000
4	Quản lý dự án:	420.795.291	420.795.000
5	Tư vấn:	2.240.227.028	2.189.932.000
6	Chi phí khác:	672.512.308	236.940.000
7	Chi phí dự phòng:	149.920.898	0

2. Vốn đầu tư

Đơn vị tính: đồng

Số TT	Nội dung	Tổng mức đầu tư được duyệt	Giá trị quyết toán được phê duyệt
	Tổng số	27.724.018.084	25.429.367.000
1	Vốn đầu tư công NSNN:	27.724.018.084	25.429.367.000
1.1	Vốn vay ODA (ADB):	27.724.018.084	20.953.459.568
-	Vốn vay ODA (ADB) NSTW cấp phát:		18.858.113.612
-	Vốn vay ODA (ADB) địa phương vay lại:		2.095.345.956
1.2	Vốn ngân sách tỉnh đối ứng:		4.475.907.432

2	Vốn khác:	0	0
---	-----------	---	---

3. Chi phí đầu tư được phép không tính vào giá trị tài sản: không.

4. Giá trị tài sản hình thành: 25.429.367.000 đồng (*chi tiết tại phụ lục số 02 kèm theo*).

5. Giá trị vật tư, vật liệu, thiết bị tồn đọng: 0 đồng.

Điều 3. Trách nhiệm của chủ đầu tư và các đơn vị liên quan

1. Trách nhiệm của chủ đầu tư

1.1. Được phép tất toán chi phí và vốn đầu tư là:

Số TT	Nội dung	Số tiền (đồng)	Ghi chú
Tổng số		25.429.367.000	
1	Vốn đầu tư công NSNN:	25.429.367.000	
1.1	Vốn vay ODA (ADB):	20.953.459.568	
-	<i>Vốn vay ODA (ADB) NSTW cấp phát:</i>	<i>18.858.113.612</i>	
-	<i>Vốn vay ODA (ADB) địa phương vay lại:</i>	<i>2.095.345.956</i>	
1.2	Vốn ngân sách tỉnh đối ứng:	4.475.907.432	
2	Vốn khác:	0	

1.2. Tổng các khoản công nợ tính đến ngày lập báo cáo quyết toán:

- Tổng nợ phải thu: 18.516.000 đồng.

- Tổng nợ phải trả: 116.946.000 đồng.

(*Chi tiết các khoản công nợ tại Phụ lục số 01 kèm theo Quyết định này*).

1.3. Thực hiện bàn giao tài sản, hồ sơ công trình cho đơn vị tiếp nhận tài sản theo quy định.

2. Trách nhiệm của đơn vị tiếp nhận tài sản: thực hiện ghi chép sổ sách kế toán, lưu trữ hồ sơ, quản lý, sử dụng tài sản theo quy định của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công và pháp luật có liên quan.

3. Sở Tài chính, Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng tỉnh Lạng Sơn theo chức năng, nhiệm vụ chịu trách nhiệm toàn diện trước pháp luật và trước Chủ tịch UBND tỉnh về tính hợp pháp, sự đầy đủ và chính xác của nội dung, hồ sơ trình phê duyệt.

Điều 4. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở: Tài chính, Xây dựng, Nông nghiệp và Môi trường, Giám đốc Kho bạc Nhà nước Khu vực VI,

Giám đốc Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng tỉnh Lạng Sơn, Chủ tịch UBND các xã: Châu Sơn, Thái Bình và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Ban Kinh tế - Ngân sách (HĐND tỉnh);
- Các PCVP UBND tỉnh, Phòng TH, Trung tâm Thông tin;
- Lưu: VT, KTCN(HĐN).

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Trần Thanh Nhàn